

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-BGTVT ngày 11/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 56/TTr-SGTVT ngày 17/4/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải (kèm theo Danh mục).

**Điều 2:** Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm cập nhật, công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 05 năm 2024.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Tấn Hồ**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC  
GIAO THÔNG VẬN TẢI THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số : 525 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024  
của UBND tỉnh Phú Yên)

TT	Số hồ sơ TTHC	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1		Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm	- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.			Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 421/QĐ-BGT VT ngày 11/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
2		Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.phuyen.gov.vn">https://dichvucong.phuyen.gov.vn</a>	Không có.	Nghi định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa	
3		Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng	- 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy				

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 525 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024  
của UBND tỉnh Phú Yên)

**1. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm**

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>1.</b>	<b>Sở Giao thông vận tải thực hiện (02 ngày)</b>		
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy hẹn tiếp nhận hồ sơ trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; - Quét (scan) hồ sơ Chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái xử lý hồ sơ. Gửi bưu điện chuyên.	Công chức của Sở Giao thông vận tải được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Ngay khi nhận hồ sơ
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; dự thảo văn bản Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm trình UBND tỉnh.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	01 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận dự thảo văn bản trước khi trình Lãnh đạo Sở ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	½ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở	¼ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh.	Văn thư Sở	¼ ngày làm việc
<b>2.</b>	<b>Văn phòng UBND tỉnh (2,5 ngày)</b>		
<b>Bước 6</b>	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Giao thông vận tải; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 7</b>	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc

<b>Bước 8</b>	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập Phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Phòng chuyên môn	01 ngày làm việc
<b>Bước 9</b>	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 10</b>	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	½ ngày làm việc
<b>Bước 11</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ TTHC cho Sở Giao thông vận tải.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>3.</b>	<b>Sở Giao thông vận tải thực hiện (0,5 ngày)</b>		
<b>Bước 12</b>	Chuyển kết quả từ Sở Giao thông vận tải đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Bưu điện	¼ ngày làm việc
<b>Bước 13</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Giao thông vận tải được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

**2. Thủ tục Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép**

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>1.</b>	<b>Sở Giao thông vận tải thực hiện (01 ngày)</b>		
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy hẹn tiếp nhận hồ sơ trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; - Quét (scan) hồ sơ Chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái xử lý hồ sơ. Gửi bưu điện chuyển.	Công chức của Sở Giao thông vận tải được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Ngay khi nhận hồ sơ
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; dự thảo văn bản Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm trình UBND tỉnh.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	½ ngày làm việc

<b>Bước 3</b>	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận dự thảo văn bản trước khi trình Lãnh đạo Sở ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	¼ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở	¼ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh.	Văn thư Sở	
<b>2.</b>	<b>Văn phòng UBND tỉnh (1,5 ngày)</b>		
<b>Bước 6</b>	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Giao thông vận tải; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 7</b>	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 8</b>	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập Phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Phòng chuyên môn	¼ ngày làm việc
<b>Bước 9</b>	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 10</b>	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 11</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ TTHC cho Sở Giao thông vận tải.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>3.</b>	<b>Sở Giao thông vận tải thực hiện (0,5 ngày)</b>		
<b>Bước 12</b>	Chuyển kết quả từ Sở Giao thông vận tải đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Bưu điện	¼ ngày làm việc
<b>Bước 13</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Giao thông vận tải được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>03 ngày làm việc</b>

### 3. Thủ tục Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng

- Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	-----------------------------	---------------------

<b>1.</b>	<b>Sở Giao thông vận tải thực hiện (0,75 ngày)</b>		
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy hẹn tiếp nhận hồ sơ trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; - Quét (scan) hồ sơ Chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái xử lý hồ sơ. Gửi bưu điện chuyển.	Công chức của Sở Giao thông vận tải được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Ngay khi nhận hồ sơ
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; dự thảo văn bản Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm trình UBND tỉnh.	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	¼ ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận dự thảo văn bản trước khi trình Lãnh đạo Sở ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	¼ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở	¼ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh.	Văn thư Sở	
<b>2.</b>	<b>Văn phòng UBND tỉnh (01 ngày)</b>		
<b>Bước 6</b>	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở Giao thông vận tải; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý	Công chức tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 7</b>	Phân công phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 8</b>	Phòng chuyên môn kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập Phiếu trình xử lý công việc; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có); trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Phòng chuyên môn	
<b>Bước 9</b>	Kiểm tra hồ sơ, ký trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc
<b>Bước 10</b>	Kiểm tra và ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	
<b>Bước 11</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	¼ ngày làm việc

	TTHC cho Sở Giao thông vận tải.		
<b>3.</b>	<b>Sở Giao thông vận tải thực hiện (0,25 ngày)</b>		
<b>Bước 12</b>	Chuyển kết quả từ Sở Giao thông vận tải đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Bưu điện	¼ ngày làm việc
<b>Bước 13</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của Sở Giao thông vận tải được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>02 ngày làm việc</b>